

Hà Nội, ngày 22 tháng 8 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia

BỘ TRƯỞNG

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26/02/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố 10 Tiêu chuẩn quốc gia sau đây:

- | | |
|------------------------------------|--|
| 1. TCVN 9832:2013
ISO 2016:1981 | Phụ tùng hàn vảy mao dẫn cho ống đồng
- Kích thước lắp ghép và thử nghiệm |
| 2. TCVN 9833:2013
ISO 2037:1992 | Ống thép không gỉ dùng trong công nghiệp thực phẩm |
| 3. TCVN 9834:2013
ISO 2851:1993 | Ống nối cong và tê bằng thép không gỉ dùng trong công nghiệp thực phẩm |
| 4. TCVN 9835:2013
ISO 2852:1993 | Đầu nối ống kẹp bằng thép không gỉ dùng trong công nghiệp thực phẩm |
| 5. TCVN 9836:2013
ISO 2853:1993 | Đầu nối ống ren bằng thép không gỉ dùng trong công nghiệp thực phẩm |
| 6. TCVN 9837:2013
ISO 3419:1981 | Phụ tùng đường ống thép hợp kim và không hợp kim hàn giáp mép |
| 7. TCVN 9838:2013
ISO 4144:2003 | Hệ thống đường ống - Phụ tùng đường ống bằng thép không gỉ được tạo ren theo TCVN 7701-1 (ISO 7-1) |

- | | |
|-------------------------------------|---|
| 8. TCVN 9839:2013
ISO 4200:1991 | Ổng thép đầu bằng, hàn và không hàn -
Kích thước và khối lượng trên một mét
dài |
| 9. TCVN 9840:2013
ISO 5251:1981 | Phụ tùng đường ống thép không gỉ hàn
giáp mép |
| 10. TCVN 9841:2013
ISO 7598:1988 | Ổng thép không gỉ thích hợp để tạo ren
theo TCVN 7701-1 (ISO 7-1) |

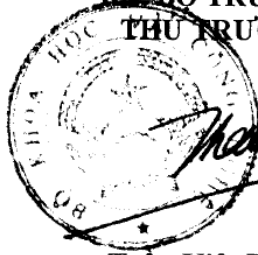
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Vụ PC;
- Lưu: VT, TĐC.

Met

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Trần Việt Thanh